TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA H'DRAI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	*Ia H'Drai, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số số 01/2020/TLST - HNGĐ ngày 02/01/2019. (Thụ lý cũ số 22/2019/TLST- HNGĐ ngày 25/12/2019), giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị V. Địa chỉ: Thôn 2, xã I, huyện I, tỉnh K.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N. Địa chỉ: Thôn 2, xã I, huyện I, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị V và anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Bùi Thị V và anh Hoàng Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Bùi Thị V và anh Hoàng Văn N có 04 (bốn) con chung tên: Hoàng Văn S, sinh ngày 11/6/2003; Hoàng Thị Thiên N, sinh ngày 09/9/2005; Hoàng Thị Mai T sinh ngày 06/11/2009 và Hoàng Bùi Như N, sinh ngày 17/10/2018. Hiện các con chung đang sống cùng anh N.

Chị Bùi Thị V và anh Hoàng Văn N cùng thống nhất thỏa thuận: Giao 04 (bốn) con chung Hoàng Văn S, Hoàng Thị Thiên N, Hoàng Thị Mai T và Hoàng Bùi Như N cho anh Hoàng Văn N chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con chung tròn 18 (Mười tám) tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Thị V và anh Hoàng Văn N cùng thống nhất thỏa thuận về việc: Chị Bùi Thị V phải cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Thị Mai T mỗi tháng 1.000.000 đồng và Hoàng Bùi Như N mỗi tháng 1.000.000 đồng vào ngày 20 hàng tháng. Thời điểm cấp dưỡng: Từ tháng 01

năm 2020 cho đến khi hai con chung tròn 18 (Mười tám) tuổi, có khả năng lao động. Anh Hoàng Văn N là cha đẻ được nhận khoản tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Chị Bùi Thị V có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở chị V thực hiện quyền này.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bùi Thị V và anh Hoàng Văn N thống nhất tự chia, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Số tiền án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng. Tổng số tiền án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Chị Bùi Thị V nhận chịu nhưng được trừ vào số tiền chị V nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2016/0001454 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 ,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai;
- UBND xã Ia Dom, Ia H'Drai, Kon Tum;
- UBND xã Yên Sơn, Thanh Sơn, Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Ia H'Drai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Phú Lợi